BỘ Y TẾ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1731 /QĐ-BYT	*Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2022*

syt_binhdinh_Van thư SYT Binh Dinh_30/06/2022 07:42:48

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;

Căn cứ biên bản của Hội đồng thẩm định Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng tại cuộc họp nghiệm thu ngày 05/4/2022;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;
- Lưu: Văn thư, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Văn Thuấn

syt_binhdinh_vt_Văn thư VP Bình Dinh_29/06/2022 07:42:48

BỘ Y TẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1731/QĐ-BYT ngày 29/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

I. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

Viên chức y tế và các cá nhân có nhu cầu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng.

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Cập nhật, bổ sung kiến thức chung về quản lý nhà nước và kỹ năng nghề nghiệp của Điều dưỡng, đáp ứng tiêu chuẩn các chức danh nghề nghiệp của Điều dưỡng, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ Điều dưỡng.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi học xong chương trình, học viên có thể:

1) Phân tích và vận dụng một số kiến thức cơ bản về quản lý nhà nước có liên quan, đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng trong hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ Điều dưỡng.
2) Cập nhật kiến thức và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cần thiết, gắn với nhiệm vụ của Điều dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm, đáp ứng nhiệm vụ được giao.
3) Nâng cao phẩm chất đạo đức cần thiết của Điều dưỡng, bảo đảm hoàn thành tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

2. Yêu cầu đối với chương trình

2.1. Bảo đảm bảo hợp lý và khoa học giữa các nội dung kiến thức, bám sát nhiệm vụ, tiêu chuẩn về trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của Điều dưỡng các hạng, đảm bảo không trùng lặp với chương trình khác và kết cấu theo hướng mở để dễ cập nhật, bổ sung cho phù hợp;

2.2. Cân đối, hợp lý giữa lý thuyết và thực hành rèn luyện kỹ năng;

2.3. Các chuyên đề xây dựng phải bảo đảm thực tế để sau khi học xong, học viên có thể vận dụng vào công việc hàng ngày.

III. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 1/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức.

- Căn cứ Nghị định 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 101/2017/NĐ-CP ngày 1/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
- Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.
- Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.

syt_binhdinh_vt_Van thu SYT Binh Dinh 30/06/2022 07:12:4

IV. PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ CHƯƠNG TRÌNH

- Chương trình được thiết kế bao gồm các phần kiến thức: Kiến thức chung và kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp.
- Chương trình phải được biên soạn theo quy trình biên soạn chương trình bồi dưỡng viên chức.
- Học viên học đủ các phần kiến thức và kỹ năng, làm đầy đủ và đạt yêu cầu các bài kiểm tra, tiểu luận của chương trình sẽ được cấp chứng chỉ theo quy định.

V. KẾT CẤU CHƯƠNG TRÌNH[1]

1. Khối lượng kiến thức

Chương trình gồm 16 chuyên đề lý thuyết, thực tế và viết tiểu luận cuối khoá, được cấu trúc thành 2 phần:

- Phần I. Kiến thức về chính trị, quản lý nhà nước và các kỹ năng chung gồm 04 chuyên đề giảng dạy.
- Phần II. Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành và đạo đức nghề nghiệp gồm 12 chuyên đề giảng dạy, thực tế và viết tiểu luận cuối khóa.

2. Thời gian bồi dưỡng: tổng số tiết học là 200 tiết. Trong đó:

- Lý thuyết: 80 tiết
- Thực hành, thực tế, tiểu luận cuối khóa: 116 tiết
- Kiểm tra: 4 tiết

3. Cấu trúc chương trình

Phần I. Kiến thức về chính trị, quản lý nhà nước và các kỹ năng chung

---

[1] *Chương trình này được biên soạn và biên tập dựa trên nội dung Chương trình Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng II, hạng III, hạng IV theo các quyết định số 2598/QĐ-BYT, 2599/QĐ-BYT, 2600/QĐ-BYT ngày 21/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng II, hạng III, hạng IV của các tác giả thuộc Ban soạn thảo Chương trình tại Quyết định số 1532/QĐ-BYT ngày 28/02/2018 của Bộ Y tế về việc thành lập Ban soạn thảo biên soạn Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.*

syt_binhdinh_vt_Van thư SYT Bình Định 30/06/2025 07:42:48

(30 tiết)

TT	Chuyên đề, hoạt động	Số tiết		
		Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	Tổng
1	Đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân	5	2	7
2	Pháp luật hành nghề y và Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức Điều dưỡng	5	2	7
3	Chính phủ điện tử, Chính phủ số và Hệ thống thông tin y tế	5	2	7
4	Một số kỹ năng chung hỗ trợ phát triển nghề nghiệp của viên chức Điều dưỡng	5	4	9
Tổng		**20**	**10**	**30**

Phần II. Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành và đạo đức nghề nghiệp – Kiểm tra, thực tế, viết tiểu luận cuối khóa (170 tiết)

TT	Nội dung chuyên đề	Số tiết		
		Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	Tổng
1	Thực hành chăm sóc dựa vào bằng chứng	5	3	8
2	Công tác Đào tạo liên tục cho điều dưỡng	5	3	8
3	Giới thiệu về tài chính y tế và bảo hiểm y tế của Việt Nam	5	0	5
4	An toàn người bệnh	5	3	8
5	Các phương pháp tiếp cận cải tiến chất lượng bệnh viện theo hướng hội nhập (Tiêu chuẩn JCI, TQM, 5S)	5	3	8
6	Tổ chức chăm sóc lấy người bệnh làm trung tâm. Nhiệm vụ chuyên môn chăm sóc điều dưỡng, đánh giá can thiệp chăm sóc điều dưỡng	5	3	8
7	Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành chăm sóc người bệnh	5	3	8
8	Tổ chức và đánh giá hiệu quả buổi truyền	5	3	8

TT	Nội dung chuyên đề	Số tiết		
		Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	Tổng
	thông và tư vấn giáo dục sức khỏe			
9	Kiểm soát nguy cơ và phòng chống dịch trong thảm họa	5	0	5
10	Quản lý trang thiết bị, phương tiện chăm sóc tại cơ sở y tế	5	3	8
11	Tổng quan về đạo đức và đạo đức trong thực hành điều dưỡng	5	3	8
12	Văn hóa ứng xử trong thực hành chăm sóc sức khỏe và tiếp cận cộng đồng	5	3	8
13	Kiểm tra trắc nghiệm: 01 bài (gồm cả nội dung phần I và phần II)		4	4
14	Thực tế và viết tiểu luận cuối khóa		76	76
	Tổng số	**60**	**110**	**170**

syt_binhdinh_vt_Văn thư SYT Bình Định_01/02/2022 07:32:48

VI. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC DẠY - HỌC

- Các hoạt động của chương trình bồi dưỡng (học lý thuyết- thực hành, thực tế, kiểm tra, ..) có thể triển khai trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp – trực tuyến và ưu tiên phương án dạy – học trực tiếp.
- Cơ sở được phép đào tạo chủ động xây dựng qui định về dạy-học và hướng dẫn, giám sát việc thực hiện của học viên.

VI. YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC BIÊN SOẠN TÀI LIỆU, GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP CÁC CHUYÊN ĐỀ

1. Đối với việc biên soạn tài liệu

- Tài liệu được biên soạn phải căn cứ vào tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của Điều dưỡng và yêu cầu của thực tiễn trong từng giai đoạn;
- Nội dung tài liệu phải bảo đảm kết hợp giữa lý luận và thực tiễn; kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng thực hành; không trùng lặp;
- Tài liệu phải thường xuyên được bổ sung, cập nhật, nâng cao, phù hợp với thực tế;
- Các chuyên đề được xây dựng phải đảm bảo tính thiết thực; nội dung khoa học, phù hợp với trình độ người học và theo hướng mở, cập nhật khoa học chăm sóc sức khỏe.

2. Đối với việc dạy – học

2.1. Đối với giảng viên

- Giảng viên bồi dưỡng các chuyên đề của Chương trình này phải đạt tiêu chuẩn giảng viên theo quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 101/2017/NĐ-CP ngày 1/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các quy định hiện hành;
- Sử dụng phương pháp giảng dạy tích cực, giảng viên đưa ra nhiều bài tập tình huống, nêu các ví dụ sát thực tế và phù hợp với tình hình thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe của các cơ quan, tổ chức;
- Trong các cuộc thảo luận trên lớp, giảng viên đóng vai trò hướng dẫn, gợi ý để phát huy kinh nghiệm thực tế và khả năng giải quyết vấn đề của tất cả học viên; định hướng và kiểm soát để nội dung thảo luận bám sát mục tiêu học tập đã đề ra.
- Đối với việc giảng dạy các chuyên đề kỹ năng, cần tăng cường thảo luận và giải quyết tình huống để học viên cùng trao đổi trên lớp.

2.2. Đối với học viên

- Học viên phải nghiên cứu, thảo luận làm bài tập tình huống theo yêu cầu của giảng viên;
- Tham gia các hoạt động học tập theo kế hoạch, nếu nghỉ quá 20% thời lượng học lý thuyết, không đạt bài kiểm tra và tiểu luận cuối khóa sẽ không được cấp chứng chỉ.

VIII. NỘI DUNG CÁC CHUYÊN ĐỀ

Phần I
KIẾN THỨC VỀ CHÍNH TRỊ, QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ CÁC KỸ NĂNG CHUNG

Chuyên đề 1
Đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

1. Khái quát về đặc điểm và tình hình công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

2. Đường lối của Đảng về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

2.1. Quan điểm

2.2. Mục tiêu

2.3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3. Những nội dung chủ yếu trong chính sách bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

3.1. Chính sách bảo hiểm y tế

3.2. Chính sách đối với các nhóm yếu thế trong xã hội

3.3. Chính sách xã hội hóa các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

3.4. Chính sách phát triển nguồn nhân lực y tế, đặc biệt ở những vùng có điều kiện kinh tế – xã hội khó khăn

3.5. Chính sách về y tế cơ sở và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân

3.6. Chính sách y tế dự phòng và dinh dưỡng

3.7. Chính sách chăm sóc sức khỏe sinh sản, dân số – kế hoạch hóa gia đình

4. Những thành tựu, hạn chế và bài học trong quá trình thực hiện chính sách bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

4.1. Thành tựu

4.2. Những tồn tại, hạn chế

4.3. Những bài học kinh nghiệm

syt_binhdinh_vt_Van thư S.Y.T Bình Định 3006[illegible]02227:[illegible]

Chuyên đề 2
Pháp luật hành nghề y
và Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức điều dưỡng

1. Khái niệm, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của pháp luật hành nghề y

1.1. Khái niệm

1.2. Phạm vi điều chỉnh

1.3. Đối tượng áp dụng

2. Vai trò và đặc điểm của pháp luật hành nghề y

2.1. Vai trò

2.2. Đặc điểm

3. Nội dung cơ bản của pháp luật hành nghề y

3.1. Nguyên tắc quản lý hành nghề y

3.2. Chính sách của nhà nước về hành nghề y

3.3. Chủ thể, khách thể quản lý nhà nước về hành nghề y

3.4. Nội dung quản lý nhà nước về hành nghề y

4. Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức điều dưỡng

4.1. Chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức điều dưỡng

4.2. Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp

4.3. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

4.4. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

Chuyên đề 3
Chính phủ điện tử, Chính phủ số và Hệ thống thông tin y tế

1. Những vấn đề chung về Chính phủ điện tử, Chính phủ số

1.1. Khái niệm Chính phủ điện tử, Chính phủ số

1.2. Mục tiêu và lợi ích của Chính phủ điện tử, Chính phủ số

1.3. Chính phủ điện tử và Chính phủ số ở Việt Nam

2. Dịch vụ công trực tuyến

2.1. Những vấn đề chung về dịch vụ công trực tuyến

2.2. Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực y tế.

3. Hệ thống thông tin trong y tế

3.1. Mục tiêu và lợi ích của hệ thống thông tin y tế

3.2. Thực trạng hệ thống thông tin y tế

3.3. Hoàn thiện và sử dụng hệ thống thông tin y tế

syt_binhdinh_vt_Van thu SYT Binh Dinh 30/06/2022 07:22:4

Chuyên đề 4
Một số kỹ năng chung hỗ trợ phát triển nghề nghiệp viên chức Điều dưỡng

1. Kỹ năng thu thập và xử lý thông tin

1.1. Đặc điểm, vai trò thu thập và xử lý thông tin

1.2. Kỹ năng thu thập thông tin

1.3. Kỹ năng xử lý thông tin

1.4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập và xử lý thông tin

2. Kỹ năng phối hợp trong công việc

2.1. Những vấn đề chung về phối hợp trong công việc

2.2. Kỹ năng xây dựng kế hoạch phối hợp

2.3. Kỹ năng chia sẻ thông tin trong phối hợp

2.4. Kỹ năng xử lí xung đột trong phối hợp

3. Kỹ năng tạo động lực làm việc

3.1. Động lực và tạo động lực làm việc

3.2. Một số lý thuyết cơ bản về tạo động lực làm việc

3.3. Phương pháp và công cụ tạo động lực cho viên chức điều dưỡng

3.4. Một số kỹ năng tạo động lực làm việc cho viên chức điều dưỡng

Phần II
KIẾN THỨC, KỸ NĂNG NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH

Chuyên đề 1
Nghiên cứu điều dưỡng và thực hành chăm sóc dựa vào bằng chứng

1. Khái niệm y học dựa vào bằng chứng

1.1. Khái niệm thực hành điều dưỡng dựa vào bằng chứng

1.2. Tầm quan trọng của thực hành điều dưỡng dựa vào bằng chứng

2. Các bước thực hành y học dựa vào bằng chứng

2.1. Đặt câu hỏi PICOT

2.2. Tìm kiếm, tổng hợp các bằng chứng
2.3. Đánh giá giá trị bằng chứng
2.4. Ứng dụng vào thực hành điều dưỡng
2.5. Đánh giá việc ứng dụng

3. Phương pháp tìm kiếm, tổng hợp các bằng chứng

3.1. Tổng quan mô tả
3.2. Tổng quan hệ thống

4. Đánh giá giá trị bằng chứng

4.1. Đánh giá giá trị bằng chứng dựa trên thiết kế nghiên cứu
4.2. Bảng kiểm đánh giá bằng chứng

syt_binhdinh_vt_Van thư SYT Bình Định 30/06/2022 07:04

Chuyên đề 2
Công tác Đào tạo liên tục cho điều dưỡng

1. Kế hoạch đào tạo liên tục tại bệnh viện

1.1. Quy trình xây dựng kế hoạch đào tạo liên tục ở bệnh viện.
1.2. Nội dung hoạt động đào tạo liên tục trong 1 năm.
1.3. Kế hoạch triển khai một khoá học.

2. Thực hiện kế hoạch đào tạo liên tục tại bệnh viện

2.1. Chuẩn bị nguồn lực
2.2. Tiến hành khoá đào tạo
2.3. Đánh giá người học

Chuyên đề 3
Giới thiệu về tài chính y tế và bảo hiểm y tế của Việt Nam

1. Tài chính y tế

1.1. Khái niệm về tài chính y tế
1.2. Thực trạng tài chính y tế, các nguồn tài chính y tế Việt Nam
1.3. Tự chủ về tài chính của các cơ sở cung cấp dịch vụ y tế
1.4. Phân tích thực trạng tài chính y tế nước ta và một số giải pháp
1.5. Vai trò việc của Điều dưỡng trong quản lý tài chính tại cơ sở cung cấp dịch vụ y tế

2. Bảo hiểm y tế

2.1. Khái niệm bảo hiểm y tế
2.2. Nguyên lý căn bản và các loại hình bảo hiểm y tế của Việt Nam
2.3. Một số quy định của bảo hiểm y tế liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của cơ sở cung cấp dịch vụ y tế

Chuyên đề 4

syt_binhdinh_vt_Văn thư SYT Bình Định 30/06/2022 07:42:48

An toàn người bệnh

1. Tổng quan về an toàn người bệnh

1.1. Mở đầu

1.2. Các thuật ngữ

1.3. Vài nét về thực trạng sự cố y khoa

- Trên thế giới
- Sự cố y khoa tại Việt Nam

1.4. Tầm quan trọng của bảo đảm an toàn người bệnh trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

2. Phòng ngừa sự cố, sai sót y khoa

2.1. Phòng ngừa sự cố y khoa trong việc xác định người bệnh

2.2. Cải thiện thông tin trong nhóm chăm sóc.

2.3. Phòng ngừa sai sót trong sử dụng thuốc

2.4. Phòng ngừa sự cố y khoa trong phẫu thuật

2.5. Phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện

2.6. Phòng ngừa sự cố y khoa trong chăm sóc và sử dụng trang thiết bị vật tư y tế

3. Báo cáo và ghi nhận sự cố y khoa

3.1. Nhận diện sự cố y khoa

3.2. Các hình thức báo cáo sự cố y khoa

3.3. Hệ thống báo cáo và ghi nhận sự cố y khoa

- Tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
- Sở Y tế
- Bộ Y tế

4. Phân tích, phản hồi và xử lý sự cố y khoa

4.1. Phân loại sự cố y khoa

4.2. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng, nguyên nhân gốc

4.3. Phản hồi về báo cáo, xử lý sự cố y khoa

5. Các văn bản pháp quy liên quan đến an toàn người bệnh

5.1. An toàn người bệnh trong Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

5.2. Nghị định số 102/2011/NĐ-CP về bảo hiểm trách nhiệm trong khám bệnh, chữa bệnh.

5.3. Thông tư 43/2018/TT-BYT hướng dẫn phòng ngừa sự cố y khoa trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

5.4. Thông tư 19/2013/TT-BYT hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện

5.5. Tiêu chí về an toàn và sự hài lòng của người bệnh trong Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện.

5.6. Quy định về phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

syt_binhdinh_vt_Văn thư SYT Bình Định 30/06/2022 07:42:48

Chuyên đề 5
Các phương pháp tiếp cận cải tiến chất lượng bệnh viện theo hướng hội nhập (Tiêu chuẩn JCI, 5S, TQM)

1. **Đại cương về quản lý chất lượng bệnh viện**
   - 1.1. Khái niệm chất lượng bệnh viện
   - 1.2. Các nguyên tắc chất lượng
   - 1.3. Các phương pháp chất lượng
2. **Hướng dẫn công tác quản lý chất lượng bệnh viện**
   - 2.1. Các nhiệm vụ quản lý chất lượng
   - 2.2. Hệ thống quản lý chất lượng trong bệnh viện
3. **Đo lường chất lượng bệnh viện**
   - 3.1. Giới thiệu về đo lường chất lượng bệnh viện
   - 3.2. Dữ liệu và đo lường chất lượng
   - 3.3. Phương pháp đo lường
   - 3.4. Công cụ đo lường
4. **Cải tiến chất lượng bệnh viện**
   - 4.1. Tầm quan trọng của cải tiến chất lượng bệnh viện
   - 4.2. Các phương pháp cải tiến chất lượng
     - 4.2.1. Các chỉ số đo lường về cải tiến chất lượng
     - 4.2.2. Các phương pháp cải tiến
   - 4.3. Lập kế hoạch chiến lược và đề án cải tiến chất lượng bệnh viện
   - 4.4. Vai trò của người điều dưỡng trong quản lý chất lượng bệnh viện
   - 4.5. Tình hình hội nhập điều dưỡng hiện nay

Chuyên đề 6
Tổ chức Chăm sóc lấy người bệnh là trung tâm. Kỹ năng lập kế hoạch, đánh giá công tác chăm sóc người bệnh

1. **Khái niệm chăm sóc lấy người bệnh làm trung tâm**
2. **Vai trò của điều dưỡng trong thực hiện chăm sóc lấy người bệnh làm trung tâm**
3. **Nhiệm vụ chuyên môn chăm sóc điều dưỡng**
   - 3.1. Tiếp nhận, phân loại, sàng lọc và cấp cứu ban đầu:
   - Tiếp nhận, phối hợp với bác sỹ trong phân loại, sàng lọc và cấp cứu người bệnh ban đầu;
   - Tiếp nhận, hỗ trợ các thủ tục và sắp xếp người bệnh vào điều trị nội trú.
   - 3.2. Nhận định lâm sàng:
   - Khám, nhận định tình trạng sức khỏe hiện tại

- Xác định các nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh;
- Xác định chẩn đoán điều dưỡng
- Phân cấp chăm sóc người bệnh
- Dự báo các yếu tố ảnh hưởng và sự cố y khoa có thể xảy ra

3.3. Xác định và thực hiện các can thiệp chăm sóc điều dưỡng

- Chẩn đoán điều dưỡng, phân cấp chăm sóc, nguồn lực sẵn có, điều dưỡng xác định can thiệp chăm sóc đối với mỗi người bệnh;
- Xác định mục tiêu và kết quả can thiệp chăm sóc điều dưỡng
- Thực hiện các can thiệp chăm sóc điều dưỡng
- Phối hợp với các chức danh chuyên môn khác theo mô hình chăm sóc được phân công
- Đáp ứng kịp thời với các tình huống khẩn cấp hoặc thay đổi tình trạng người bệnh.
- Tư vấn cho người bệnh

4. Đánh giá kết quả thực hiện các can thiệp chăm sóc điều dưỡng

4.1. Đánh giá các đáp ứng của người bệnh và hiệu quả của các can thiệp chăm sóc điều dưỡng

4.2. Điều chỉnh kịp thời các can thiệp chăm sóc điều dưỡng dựa trên kết quả đánh giá

4.3. Trao đổi với các thành viên liên quan về các vấn đề ưu tiên, mục tiêu chăm sóc mong đợi và điều chỉnh các can thiệp chăm sóc điều dưỡng

4.4. Tham gia vào quá trình cải thiện nâng cao chất lượng can thiệp chăm sóc điều dưỡng dựa trên kết quả đánh giá.

Chuyên đề 7
Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành chăm sóc người bệnh

1. Tổng quan

1.1. Dịch tễ học nhiễm khuẩn bệnh viện

1.2. Thực trạng nhiễm khuẩn bệnh viện

- Trên thế giới
- Nhiễm khuẩn bệnh viện tại Việt Nam

1.3. Tầm quan trọng của kiểm soát nhiễm khuẩn trong chăm sóc và điều trị

1.4. Thực trạng công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại Việt Nam

2. Gánh nặng của nhiễm khuẩn bệnh viện

2.1. Gánh nặng bệnh tật

2.2. Gánh nặng kinh tế

2.3. Gánh nặng đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và hệ thống y tế

3. Vai trò của kiểm soát nhiễm khuẩn hệ với an toàn người bệnh

3.1. Các cấu phần của an toàn người bệnh

syt_binhdinh_vt_Van thu SYT Binh Dinh 30/06/2022 07:42:40

3.2. Ảnh hưởng của nhiễm khuẩn bệnh viện đến sức khỏe người bệnh

4. Vai trò của điều dưỡng trong kiểm soát nhiễm khuẩn

4.1. Nguy cơ nhiễm khuẩn bệnh viện trong thực hành chăm sóc

4.2. Tuân thủ quy trình kỹ thuật bảo đảm kiểm soát nhiễm khuẩn

4.3. Truyền thông, giáo dục nội dung kiểm soát nhiễm khuẩn cho người bệnh, người nhà.

4.4. Phối hợp giữa điều dưỡng và bác sỹ trong điều trị

5. Phối hợp giữa các khoa phòng của bệnh viện trong kiểm soát nhiễm khuẩn

5.1. Vai trò trách nhiệm của các khoa, phòng của bệnh viện trong hoạt động kiểm soát nhiễm khuẩn.

5.2. Xây dựng kế hoạch, quy trình triển khai các hoạt động kiểm soát nhiễm khuẩn

syt_binhdinh_vt_Van thu SYT Binh Dinh 30/06/2022 07:32:48

Chuyên đề 8
Lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá hoạt động truyền thông và tư vấn sức khỏe

1. Lập kế hoạch truyền thông, tư vấn sức khỏe

1.1. Xác định và phân tích vấn đề sức khỏe

1.2. Viết mục tiêu truyền thông, tư vấn sức khỏe

1.3. Chuẩn bị nội dung, phương pháp truyền thông, tư vấn sức khỏe

1.4. Phối hợp các nguồn lực để thực hiện

1.5. Lập kế hoạch hành động

2. Tổ chức thực hiện hoạt động truyền thông sức khỏe, tư vấn sức khỏe

2.1. Hoạt động truyền thông, giáo dục, tư vấn sức khỏe với cá nhân

2.2. Hoạt động truyền thông, giáo dục, tư vấn sức khỏe với nhóm

2.3. Hoạt động truyền thông, giáo dục, tư vấn sức khỏe với cộng đồng

3. Đánh giá hiệu quả buổi truyền thông và tư vấn sức khỏe

3.1. Xác định mục tiêu đánh giá

3.2. Xác định phạm vi đánh giá

3.3. Xác định các chỉ số đánh giá

3.4. Phương pháp đánh giá

Chuyên đề 9
Kiểm soát nguy cơ và phòng chống dịch trong thảm họa

1. Phương pháp đánh giá nguy cơ nhu cầu sức khỏe và nguy cơ dịch bệnh trong thảm họa

1.1. Khái niệm về đánh giá nhanh nhu cầu sức khỏe trong thảm họa

1.2. Phương pháp đánh giá nhanh nhu cầu sức khỏe trong thảm họa

2. Kế hoạch ứng phó với thảm họa và phòng chống dịch bệnh của cơ sở y tế

2.1. Khái niệm và quy trình xây dựng kế hoạch ứng phó với thảm họa

2.2. Xây dựng kế hoạch ứng phó với thảm họa và phòng chống dịch bệnh của cơ sở y tế

3. Thực hành

Học viên sẽ áp dụng những kiến thức lý thuyết về đánh giá nhanh nhu cầu sức khỏe để xây dựng kế hoạch đánh giá nhanh nhu cầu sức khỏe trong thảm họa, sử dụng kết quả đánh giá nhanh để xây dựng kế hoạch ứng phó với thảm họa và phòng chống dịch bệnh trong thảm họa.

syt_binhdinh_vt_Van thu SYT Binh Dinh 30/06/2022 07:9:46

Chuyên đề 10
Quản lý trang thiết bị, phương tiện chăm sóc tại cơ sở y tế

1. Yếu tố ảnh hưởng/tác động đến quản lý và sử dụng trang thiết bị y tế (TTBYT) tại các cơ sở y tế

1.1. Yếu tố bên trong

1.1.1. Năng lực quản lý TTBYT & hạ tầng kỹ thuật của cơ sở y tế (mạng LAN…)

1.1.2. Năng lực sử dụng của cán bộ y tế

1.1.3. Khả năng tài chính của cơ sở y tế

1.2. Yếu tố bên ngoài

1.2.1. Nhu cầu và yêu cầu của người dân/người bệnh

1.2.2. Chính sách liên quan đến TTBYT, hạ tầng và quản lý

1.2.3. Khả năng phát triển của thị trường (Sản xuất, cung cấp, dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng…)

1.2.4. Quảng cáo/tiếp thị

2. Phương thức huy động trang thiết bị cho chăm sóc sức khỏe tại cơ sở y tế

2.1. Ưu và nhược điểm của phương thức đầu tư TTBYT

2.2. Ưu và nhược điểm của phương thức đặt TTBYT cho sử dụng tại cơ sở y tế

2.3. Ưu và nhược điểm của phương thức thuê TTBYT

2.4. Ưu và nhược điểm của phương thức thanh toán theo hoạt động (PAY PER ACT)

2.5. Ưu và nhược điểm của phương thức thanh toán theo xét nghiệm (PAY PER TEST)

Chuyên đề 11
Tổng quan về đạo đức và đạo đức trong thực hành điều dưỡng

1. Một số khung đạo đức y tế

1.1. Khung đạo đức y tế của Kass

1.1.1. Mục tiêu

1.1.2. Công cụ phân tích

1.1.3. Giá trị đạo đức
1.1.4. Giải quyết xung đột đạo đức
1.2. Khung đạo đức y tế của Nuffield
1.2.1. Mục tiêu
1.2.2. Công cụ phân tích
1.2.3. Giá trị đạo đức
1.2.4. Giải quyết xung đột đạo đức

2. Đạo đức trong thực hành điều dưỡng

2.1. Chuẩn đạo đức nghề nghiệp của điều dưỡng Việt Nam theo Quyết định số 20/QĐ-HĐD, ngày 10/09/2012 của Hội Điều dưỡng Việt Nam
2.2. Phẩm chất đạo đức
2.2.1. Ý thức trách nhiệm cao
2.2.2. Trung thực
2.2.3. Khẩn trương và tự tin
2.2.4. Yêu nghề
2.3. Quy tắc đạo đức
2.3.1. Khái niệm
2.3.2. Một số quy tắc

3. Đạo đức trong nghiên cứu điều dưỡng

3.1. Một số vấn đề đạo đức nghiên cứu trong quá trình thực hiện nghiên cứu
3.1.1. Đảm bảo tính công bằng
3.1.2. Đảm bảo tính riêng tư
3.1.3. Đảm bảo tính tự nguyện trên cơ sở được thông tin đầy đủ
3.1.4. Đảm bảo bí mật thông tin của đối tượng nghiên cứu
3.2. Các nguyên tắc đạo đức trong nghiên cứu
3.2.1. Nghiên cứu trên nhóm đối tượng dễ bị tổn thương
3.2.1.1. Nhóm trẻ em
3.2.1.2. Nhóm phụ nữ có thai
3.2.1.3. Nhóm người cao tuổi
3.2.1.4. Nhóm bệnh nhân tâm thần
3.2.1.5. Nhóm bệnh nhân HIV/AIDS
3.2.1.6. Nhóm dân tộc thiểu số
3.2.1.7. Nhóm tù nhân
3.2.2. Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học
3.2.2.1. Nhiệm vụ
3.2.2.2. Quyền hạn
3.2.2.3. Quá trình xét duyệt đạo đức

Chuyên đề 12

Văn hóa ứng xử trong thực hành chăm sóc sức khỏe và tiếp cận cộng đồng

syt_binhdinh_vt_Van thu SYT Binh Dinh 3006/2022 07:12:4

syt_binhdinh_vt_Van thư SYT Bình Định 30/06/2022 07:02:48

1. **Văn hóa ứng xử tại các cơ sở y tế**
   1.1. Tình hình thực hiện văn hóa ứng xử tại các cơ sở y tế
   1.2. Một số yếu tố ảnh hưởng đến thực hiện văn hóa ứng xử tại các cơ sở y tế
2. **Quan hệ giữa điều dưỡng viên với khách hàng/ người bệnh, cộng đồng**
   2.1. Các mô hình về mối quan hệ của điều dưỡng viên với khách hàng/ người bệnh và cộng đồng
   2.2. Kỹ năng giao tiếp cộng đồng
3. **Thực hành ứng xử với khách hàng/người bệnh, cộng đồng:** Thực hành xử lý một số tình huống phản ứng quá mức từ khách hàng/người bệnh và xử lý tình huống trong tiếp cận cộng đồng (các tình huống phù hợp với đối tượng là cử nhân điều dưỡng làm việc trong các cơ sở chăm sóc sức khỏe).

THỰC TẾ

1. Mục đích

Sau khi tìm hiểu thực tế, học viên có thể ghi nhớ và kết nối giữa lý thuyết với thực hành trong công tác chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cộng đồng thông qua quan sát và trao đổi kinh nghiệm thực tiễn tại một đơn vị y tế cụ thể.

2. Yêu cầu đối với cơ sở tổ chức đào tạo, bồi dưỡng

- Ưu tiên các cơ sở thực địa là cơ quan công tác của học viên, trong trường hợp học viên có nhu cầu thực địa ở các đơn vị khác thì cơ sở đào tạo liên hệ cho học viên. Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hỗ trợ cho học viên trong việc liên hệ cơ quan, đơn vị mà học viên sẽ đến tìm hiểu thực tế, trợ giúp học viên hoàn thành thời gian thực tế. Các cơ sở thực địa là các cơ sở y tế thực hiện cung cấp dịch vụ/hoạt động khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tại tuyến tỉnh, thành phố, quận/huyện (Ví dụ: Bệnh viện đa khoa chuyên khoa tuyến tỉnh/huyện, phòng khám đa khoa khu vực, v.v…)
- Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng phân công giảng viên hỗ trợ học viên trong việc lên kế hoạch tìm hiểu thực tế, cung cấp thông tin và hỗ trợ học viên thu thập thông tin đáp ứng yêu cầu chuyên đề mà học viên lựa chọn.
- Nếu học viên đi thực tế tại chính cơ quan của mình thì học viên chủ động báo cáo cơ quan về kế hoạch thực tế để hoạt động đi thực tế thuận lợi và hiệu quả.
- Nếu học viên đi thực tế tại các cơ sở do cơ sở đào tạo sắp xếp thì cơ sở đào tạo, bồi dưỡng đề xuất cơ quan, đơn vị nơi học viên đến thực tế chuẩn bị báo cáo kinh nghiệm và tạo điều kiện để học viên trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn.

3. Yêu cầu đối với học viên

- Dựa vào các nội dung đã được học trong cả chương trình, học viên lên kế hoạch tìm hiểu thực tế. Khi lập kế hoạch tìm hiểu thực tế, học viên tự lựa chọn một hoặc một nhóm chủ đề có liên quan tới nhau trong số các chuyên đề đã học để tìm hiểu sâu hơn tại cơ sở thực địa. Các nhóm nội dung có thể gồm:

+ Công tác chính trị và quản lý hành chính nhà nước trong quá trình hoạt động của các cơ sở thực hiện khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cộng đồng
+ Công tác chuyên môn về khám chữa bệnh tại các cơ sở đi thực tế: về nghiên cứu khoa học, về cung cấp và quản lý dịch vụ y tế/chăm sóc sức khỏe, v.v…
+ Các khía cạnh đạo đức, giao tiếp ứng xử trong khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cộng đồng tại cơ sở đi thực tế
+ Hoặc kết hợp của các nội dung trên

- Trong thời gian tìm hiểu thực tế, học viên chủ động liên hệ với cơ sở để đăng ký tìm hiểu thực tế theo đúng thời gian và kế hoạch đã đề ra.
- Học viên chuẩn bị trước câu hỏi hoặc chủ đề cần làm rõ trong quá trình đi thực tế. Các câu hỏi, chủ đề cần tìm hiểu trong quá trình thực tế phải liên quan tới các chuyên đề đã học trong chương trình.
- Sau khi kết thúc thời gian tìm hiểu thực tế, học viên có thể sử dụng các thông tin thu được từ đợt thực tế để phát triển thành tiểu luận cuối khóa.

syt_binhdinh_vt_Van thư SYT Binh Dinh 30/06/2022 07:32:48

TIỂU LUẬN CUỐI KHÓA

1. Mục đích

- Đánh giá mức độ kết quả học tập của học viên đạt được qua chương trình.
- Đánh giá khả năng phân tích, đánh giá và vận dụng kiến thức và kỹ năng thu nhận được vào thực tiễn, đồng thời dựa trên kiến thức và kỹ năng đó để phát triển các ý tưởng mới ứng dụng tại vị trí công tác của viên chức ngạch Điều dưỡng.

2. Yêu cầu

- Cuối khóa bồi dưỡng, mỗi học viên cần viết một tiểu luận giải quyết tình huống trong hoạt động quản lý, chăm sóc điều dưỡng gắn với quá trình thực tế và công việc mà học viên đang đảm nhận.
- Tiểu luận cần thể hiện được những kiến thức và kỹ năng thu nhận được trong khóa bồi dưỡng, trong quá trình thực tế công tác.
- Sau đó tiểu luận cần phân tích công việc mà học viên hiện nay đang thực hiện tại cơ quan, những vướng mắc, khó khăn gặp phải trong quá trình công tác liên quan tới một hoặc một nhóm chủ đề đã được học và đề xuất vận dụng các kiến thức đã học vào công việc để giải quyết những vướng mắc đó.
- Tiểu luận có độ dài không quá 20 trang A4 (không kể trang bìa, phần tài liệu tham khảo và phụ lục), sử dụng phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 13, cách dòng 1,5.
- Cách viết: phân tích và đánh giá được các vấn đề về lý thuyết và thực tế, so sánh được giữa lý thuyết và thực tế, vận dụng được lý thuyết để đưa ra các ý tưởng giải quyết các vấn đề gặp phải trong thực tế công tác, ý kiến nêu ra cần có số liệu chứng minh rõ ràng.

3. Nội dung tiểu luận

Tiểu luận được trình bày theo các cấu phần sau:

Trang bìa: Nêu rõ tên tiểu luận, tên tác giả

Phần giới thiệu: cần có mục lục và danh mục từ viết tắt, thuật ngữ sử dụng trong tiểu luận (nếu có)

Phần I - Đặt vấn đề: Nêu những vấn đề mà học viên sẽ tìm hiểu, trình bày trong tiểu luận, lợi ích mà tiểu luận đem lại cho lĩnh vực Điều dưỡng.

Phần II - Mục tiêu của tiểu luận: nêu những mục tiêu chính mà tiểu luận muốn đạt được

Phần III – Nội dung chính cần trình bày và bàn luận, bao gồm:

1. Những vấn đề liên quan tới một hoặc một nhóm chủ đề trong chương trình học (như trên đã lựa chọn) mà học viên gặp phải trong quá trình công tác

2. Những vấn đề đó tương ứng với các nội dung lý thuyết học viên đã được học như thế nào (phân tích việc ứng dụng với thực tế công việc của bản thân học viên trong vị trí công tác hiện tại)

3. Những vấn đề tương tự/khía cạnh khác liên quan đến các nội dung lý thuyết đã được học xảy ra trong quá trình công tác của học viên tại đơn vị

4. Vận dụng những lý thuyết đã học được để giải quyết những vấn đề đó

Phần VI – Kết luận và khuyến nghị: đưa ra những kết luận chính cho tiểu luận và một số khuyến nghị/bài học rút ra từ việc vận dụng lý thuyết vào thực tiễn

Tài liệu tham khảo: *xem hướng dẫn cách viết tài liệu tham khảo ở mục IX*

Phụ lục: Những thông tin bổ sung, số liệu, tài liệu, hình ảnh để làm rõ hơn các vấn đề trình bày trong nội dung chính của tiểu luận

syt_binhdinh_Văn thư SYT Bình Định_3006/2022 07:42:4

4. Đánh giá

- Học viên nộp tiểu luận cho cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong vòng 2 tuần kể từ khi kết thúc khóa bồi dưỡng.
- Chấm theo thang điểm 10. Học viên không đạt từ điểm 5 trở lên thì viết lại tiểu luận. Sau khi viết và chấm lại, nếu không đạt điểm 5 trở lên thì học viên không được cấp chứng chỉ.

IX. TRÍCH DẪN TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Tài liệu tham khảo gồm: sách, các ấn phẩm, tạp chí, hoặc trang Web đã đọc và được trích dẫn hoặc được sử dụng để hình thành ý tưởng nghiên cứu.
- **Lưu ý:** Học viên chỉ trích dẫn trực tiếp, không trích lại từ nguồn khác. Ít nhất phải có 50% tài liệu tham khảo được xuất bản trong 10 năm gần đây.
- Trình tự sắp xếp theo định dạng Vancouver, còn gọi là "hệ thống thứ tự trích dẫn".
  - Câu/đoạn trích dẫn được đánh số theo thứ tự trích dẫn trong bài viết. Khi đó, số được đặt trong ngoặc đơn hoặc đặt ở phía trên, liền sau câu/đoạn trích dẫn ngay cả khi tên tác giả xuất hiện trong đoạn văn;
  - Nếu có nhiều tài liệu được trích dẫn cho cùng một ý, dùng dấu phẩy (không có khoảng trắng) giữa các số. Ví dụ (1,3,5);
  - Nếu có dãy 3 số liên tục trở lên thì dùng dấu gạch nối (không có khoảng trắng) giữa số đầu và số cuối của dãy. Ví dụ: (2,3,4,5,8,9) viết tắt lại thành (2-5,8,9);

- Các tài liệu có trích dẫn trong bài viết được xếp trong danh mục tham khảo cuối bài, theo đúng thứ tự trích dẫn;
- Biểu tham khảo (*bibliographic record/notice bibliographique*) được xắp xếp theo thứ tự xuất hiện của tài liệu trong văn bản, không phân biệt tài liệu tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

- Tài liệu tham khảo là sách, luận án, báo cáo phải ghi đầy đủ các thông tin sau: Tên các tác giả hoặc cơ quan ban hành (Năm xuất bản) *Tên sách, luận án hoặc báo cáo*, Nhà xuất bản, Nơi xuất bản.

Mẫu: Trường Đại học Y tế công cộng. Quản lý nguồn nhân lực y tế: Nhà xuất bản Y học, Hà Nội; 2018.

- Tài liệu tham khảo là bài báo trong tạp chí, trong một cuốn sách ghi đầy đủ các thông tin sau: Tên các tác giả (năm công bố) "Tên bài báo" *Tên tạp chí hoặc tên sách,* Tập (số), Các số trang (gạch ngang giữa hai chữ số, dấu chấm kết thúc).

Mẫu: Huỳnh Ngọc Tuyết Mai, Nguyễn Đức Thành, Phùng Thanh Hùng. Động lực làm việc và một số yếu tố ảnh hưởng của điều dưỡng tại 14 khoa lâm sàng bệnh viện bệnh Nhiệt đới, thành phố Hồ Chí Minh năm 2017. Tạp chí Khoa học Nghiên cứu và Phát triển. 2017;1(1):69-77.

- Trích dẫn tài liệu được đánh số theo thứ tự trích dẫn trong bài viết. Khi đó, số được đặt trong ngoặc đơn hoặc đặt ở phía trên, liền sau câu/đoạn trích dẫn ngay cả khi tên tác giả xuất hiện trong đoạn văn.
- Đối với tài liệu online, ghi tên tác giả, tên bài, website và đường link, ngày truy cập.

X. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

- Đánh giá ý thức học tập của học viên theo quy chế học tập của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng;
- Học viên phải tham gia tối thiểu 80% số buổi học.
- Đánh giá thông qua bài kiểm tra (01 bài) và bài tiểu luận cuối khóa (01 bài): Học viên phải làm đầy đủ bài kiểm tra, bài tiểu luận cuối khóa; Mỗi bài phải đạt từ 5 điểm trở lên thì được cấp chứng chỉ.
- Thang điểm đánh giá: Thang điểm 10.